

Phụ lục I
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ PHỤ TRÁCH THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU CỤ THỂ CỦA KẾ HOẠCH
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

STT	Mục tiêu cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
I	MỤC TIÊU CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2030			
1	Toàn tỉnh có khoảng 4.109 tổ hợp tác với 82.000 thành viên; 973 hợp tác xã với 192.000 thành viên; 06 liên hiệp hợp tác xã với 50 hợp tác xã thành viên	Hội Nông dân tỉnh (phụ trách chỉ tiêu tổ hợp tác); Liên minh Hợp tác xã tỉnh (phụ trách chỉ tiêu hợp tác xã)	Các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu; các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.	
2	Phấn đấu phát triển mô hình Liên đoàn hợp tác xã lúa, gạo đồng bằng sông Cửu Long.	Liên minh Hợp tác xã tỉnh	Các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu; các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.	
3	Số hợp tác xã hoạt động đạt loại tốt, khá trên 60% hợp tác xã của tỉnh, trong đó có ít nhất 50% tham gia liên kết theo chuỗi giá trị.	Sở Tài chính; UBND các xã, phường, đặc khu; Sở Nông nghiệp và Môi trường (phụ trách chỉ tiêu HTX tham gia liên kết theo chuỗi giá trị)	Các Sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh và các đơn vị liên quan; các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.	
4	Tỷ lệ cán bộ quản lý hợp tác xã tốt nghiệp cao đẳng, đại học đạt ít nhất 25-30%.	Liên minh Hợp tác xã tỉnh	Các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu; các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.	
5	Thực hiện đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp, phấn đấu đến năm 2030 toàn tỉnh có trên 125 hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất và tiêu thụ nông sản; thực hiện truy xuất nguồn gốc đối với hàng hóa nông sản.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu; các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.	

6	Phát triển các chuỗi giá trị nông sản hàng hoá gắn với liên kết sản xuất, cung cấp dịch vụ chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; đẩy mạnh tham gia vào các chuỗi cung ứng đưa sản phẩm nông nghiệp xuất khẩu trực tiếp ra nước ngoài.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu; các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; các doanh nghiệp.	
7	Phấn đấu xử lý dứt điểm các hợp tác xã đã ngừng hoạt động.	Liên minh Hợp tác xã tỉnh	Các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu; các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.	
II MỤC TIÊU CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2045				
1	Phấn đấu thu hút tối thiểu 20% dân số tham gia các tổ chức kinh tế tập thể.	Liên minh Hợp tác xã tỉnh	Các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu; các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.	
2	Bảo đảm trên 90% tổ chức kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả, trong đó có ít nhất 75% tham gia các chuỗi liên kết.	Liên minh Hợp tác xã tỉnh (phụ trách chỉ tiêu bảo đảm trên 90% tổ chức kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả); Sở Nông nghiệp và Môi trường (phụ trách chỉ tiêu HTX tham gia các chuỗi liên kết);	Các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu; các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.	
3	Tăng cường liên kết theo chuỗi giá trị giữa doanh nghiệp và hợp tác xã, phấn đấu có khoảng 90% hợp tác xã nông nghiệp liên kết với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu; các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; các doanh nghiệp.	
4	Mở rộng quy mô hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể, chất lượng hoạt động ngang tầm các nước trong khu vực và trên thế giới.	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu; các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.	

5	Tiếp tục củng cố, đổi mới và phát triển khu vực kinh tế tập thể theo hướng tăng quy mô, tăng chất lượng và hiệu quả hoạt động. Trong đó, phân đầu duy trì ổn định số lượng và mở rộng hoạt động của các tổ hợp tác, HTX nông nghiệp; duy trì ít nhất 06 liên hiệp HTX hoạt động trong nông nghiệp.	Liên minh Hợp tác xã tỉnh	Các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu; các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.	
6	Các tổ chức kinh tế tập thể đều áp dụng công nghệ, nhất là chuyển đổi số vào hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu; các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.	
7	Phân đầu không còn hợp tác xã ngừng hoạt động.	Liên minh Hợp tác xã tỉnh	Các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu; các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.	
8	Phân đầu tỷ lệ nữ Giám đốc hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đạt ít nhất 30%.	Liên minh Hợp tác xã tỉnh	Các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu; các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.	